

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 387/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Nữ C, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 21 đường H, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn T, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 21 đường H, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Nữ C và ông Nguyễn T.  
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Nữ C và ông Nguyễn T thuận tình ly hôn.

b. Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Nữ C trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc O, sinh ngày 02/01/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 19/6/1995 và Nguyễn Nh, sinh ngày 16/9/2000 đã đủ 18 tuổi nên không đề cập đến.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về quan hệ tài sản chung: Bà C và ông T xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

d. Về nợ chung: Bà C và ông T xác nhận không có.

đ. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Nguyễn Nữ C tự nguyện chịu. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà C đã nộp tại biên lai thu số 0000817 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Nữ C số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Nữ C số tiền 24.750.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp tại biên lai thu số 0000818 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND phường Khuê Trung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lệ Hằng**